



ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC THỌ
Số 71/TY/UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đức Thọ, ngày 29 tháng 6 năm 2018

BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện kế hoạch nhà nước 6 tháng đầu năm 2018
nhiệm vụ và giải pháp 6 tháng cuối năm**

PHẦN THỨ NHẤT

Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch nhà nước 6 tháng đầu năm 2018

Thực hiện nhiệm vụ kế hoạch năm 2018 trong bối cảnh thuận lợi và khó khăn thách thức đan xen, tình hình kinh tế xã hội những tháng đầu năm khởi sắc hơn so với những năm trước. Tuy nhiên sự cố ô nhiễm môi trường đã làm ảnh hưởng đến công tác triển khai thực hiện nhiệm vụ của huyện. Trước tình hình đó, dưới sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị, của nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp đã lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt ổn định tình hình trật tự xã hội. Các chỉ tiêu kế hoạch nhà nước theo Nghị quyết 07/NQ-HĐND ngày 29/12/2017 của Hội đồng nhân dân huyện về thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2018 đạt kết quả khá toàn diện, an sinh được đảm bảo.

Qua đánh giá kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm cho thấy xu hướng chung là tích cực, tạo đà thuận lợi cho 6 tháng cuối năm; tuy nhiên vẫn còn nhiều khó khăn, hạn chế đòi hỏi sự quyết tâm nỗ lực cao trong chỉ đạo điều hành để phần đầu hoàn thành các chỉ tiêu đã đề ra trong năm 2018.

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

Một số chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu 6 tháng đầu năm 2018:

- Cơ cấu kinh tế: Nông nghiệp 22,2% (tăng 20,9%); Công nghiệp - Xây dựng 32% (tăng 18,4%); Thương mại - DV 45,8% (tăng 14,4%) so với cùng kỳ năm 2017;
- Tổng vốn đầu tư phát triển xã hội: 372 tỷ đồng, đạt 46,5%KH, tăng 21,8% so với cùng kỳ;

- Sản lượng lương thực quy thóc 46.222 tấn, đạt 68,5%KH, tăng 23,7% so với cùng kỳ;

- Tổng thu ngân sách: 409 tỷ đồng, đạt 73,8%KH, trong đó thu trên địa bàn 116 tỷ đồng, đạt 77,37%KH, tăng 56,3% so với cùng kỳ;

- Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế: 88,6% (kế hoạch trên 90%);
- Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng dưới 5 tuổi: 14%¹ (kế hoạch dưới 13,7%);
- Số giường bệnh trên 1 vạn dân đạt 37 giường², bằng cùng kỳ năm 2017;
- Giải quyết việc làm cho 765 lao động, đạt 58,8%KH, tăng 6,3% so với cùng kỳ.

1. Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng NTM, đô thị văn minh.

Trong 6 tháng đầu năm Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình xây dựng NTM huyện đã tập trung lãnh đạo đề ra các nhiệm vụ, giải pháp chỉ đạo thực hiện Chương trình. Thành lập các Tổ công tác chỉ đạo tại cơ sở. Phân công nhiệm vụ cho các

¹ Thẻ thấp còi (chiều cao/tuổi): 14%; thẻ cân nặng/tuổi: 9,5%.

² Tính giường trạm y tế xã và Bệnh viện đa khoa huyện.

phòng ban, ngành, đơn vị phụ trách các tiêu chí xây dựng NTM cấp xã, cấp huyện; đỡ đầu các địa phương. Chỉ đạo, đôn đốc các đơn vị xây dựng khung kế hoạch, thời gian và cân đối nguồn lực thực hiện 9 tiêu chí huyện NTM và 20 tiêu chí cấp xã. Ban hành các cơ chế chính sách hỗ trợ thực hiện chương trình. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát tại cơ sở. Duy trì chế độ giao ban, đôn đốc hướng dẫn tại xã vào thứ 5 hàng tuần linh hoạt theo từng nội dung, chủ đề và địa điểm. Hàng tuần, tháng quý đều có giao ban, báo cáo đánh giá tiến độ thực hiện. Xây dựng, lựa chọn địa điểm, tua tuyến tham quan trên địa bàn huyện.

Tiêu chí xã Nông thôn mới: Trong 6 tháng đầu năm đã có thêm 2 xã được đoàn liên ngành công nhận đạt 20/20 tiêu chí NTM là Đức Nhân và Đức Lạc. Đến nay toàn huyện đạt 466/540 tiêu chí, đạt 86,3% (*trong 6 tháng đầu năm tăng 5/79 tiêu chí³, đạt 6,32%KH*) có 20 xã đạt từ 18-20 tiêu chí⁴; có 7 xã đạt 11-13 tiêu chí⁵.

Tiêu chí huyện NTM: Đến nay đạt 4/9 tiêu chí (*Số 3 Thủy Lợi, số 4 Điện, số 8 An ninh trật tự xã hội, số 9 Chỉ đạo xây dựng NTM*), còn 5/9 tiêu chí chưa đạt (*số 1 Quy hoạch, số 2 Giao thông, số 5 Y tế - Văn hóa - Giáo dục, số 6 Sản xuất, số 7 Môi trường*).

- Xây dựng khu dân cư mẫu, vườn mẫu: Thực hiện trong 6 tháng đầu năm 6/56 KDC kiểu mẫu đạt 10,7%; 115/147 thôn xây dựng phuong án, kế hoạch thực hiện khu dân cư mẫu. Tổng số tiêu chí đạt là 992/1.470 tiêu chí, đạt 67,5%; cụ thể: Đạt 10 tiêu chí có 28 thôn (4 thôn đạt giải cấp tỉnh), đạt 7-9 tiêu chí có 49 thôn, đạt 5-6 tiêu chí có 46 thôn, đạt dưới 5 tiêu chí có 24 thôn. Có 495 hộ đăng ký xây dựng vườn mẫu tại 26 xã, đến nay có 143 vườn đã có sơ đồ vườn hộ, đang định hướng quy hoạch xây dựng phuong án, dự toán triển khai thực hiện. Lũy kế đến nay đã có 755 vườn đăng ký triển khai thực hiện, trong đó 179 vườn cơ bản đạt 5 tiêu chí vườn mẫu; tham dự hội thi KDC mẫu, vườn mẫu do cấp tỉnh tổ chức đạt kết quả cao với 4 KDC mẫu, 32 vườn mẫu⁷.

Ban hành Quyết định về Hướng dẫn tạm thời Bộ tiêu chí, phân công nhiệm vụ cho các phòng, ban, ngành chỉ đạo hướng dẫn đôn đốc Thị Trấn thực hiện 19 tiêu chí tạm thời về xây dựng Thị Trấn Đức Thọ đạt chuẩn Văn minh đô thị giai đoạn 2018 - 2020. Gắn số nhà cho 1.600 hộ dân, cơ quan, đơn vị tại 15/15 tuyến đường; 16 công trình hành chính, kinh tế, văn hóa xã hội được xây dựng mới; nâng cấp, chỉnh trang mở rộng 4.350 m đường giao thông, 7.100 m bờn hoa nội thị.

- *Huy động nguồn lực*: Huy động nguồn lực 6 tháng đầu năm đạt **92.508** triệu đồng. Trong đó: Ngân sách các cấp 71.134 triệu đồng; lồng ghép 5.613 triệu đồng; vốn tín dụng 3.218 triệu đồng; doanh nghiệp 2.531 triệu đồng; cộng đồng dân cư 7.530 triệu đồng, con em xa quê 2.284 triệu đồng, kinh phí tài trợ của các cơ quan đơn vị là 198 triệu đồng⁸.

³ Tiêu chí số 4 - Điện (Liên Minh); Tiêu chí số 8 - Thông tin truyền thông (Đức La, Đức Vĩnh); Tiêu chí số 17 - Môi trường và ATTP (Đức Lạng); Tiêu chí số 19 - Quốc phòng an ninh (Đức Yên).

⁴ (Tùng Ánh, Yên Hồ, Trường Sơn, Đức Thủy, Đức Lạng, Trung Lễ, Thái Yên, Đức La, Đức Yên, Đức Vĩnh, Đức Thịnh, Bùi Xá, Đức Lâm, Đức Hòa, Đức Long, Đức Tùng, Đức Nhân, Đức Đồng, Đức Lạc, Đức Hòa).

⁵ Liên Minh, Đức Dũng, Tân Hương, Đức Quang, Đức Lập, Đức Thanh, Đức Châu.

⁶ Thôn Châu Tùng, Đông Thái, Châu Linh xã Tùng Ánh; thôn Vĩnh Phúc xã Đức Vĩnh;

⁷ 04 thôn dự thi cấp tỉnh KDC mẫu: Thôn Châu Nội (Tùng Ánh) đạt giải A; thôn Châu Trinh (Tùng Ánh) đạt giải B; thôn Đại Nghĩa (Đức Yên) đạt giải B; thôn Vĩnh Phúc (Đức Vĩnh) đạt giải C; trong 32 vườn dự thi cấp tỉnh, có 04 vườn đạt giải A.

⁸ Các đơn vị cấp tỉnh tài trợ 69 triệu đồng, cấp huyện 129 triệu đồng, gồm các đơn vị: Cơ quan Huyện ủy, UBND huyện, Công an huyện, BCH Quân sự huyện, Büro điện, Kho bạc NN, Trung tâm y tế dự phòng, Trung tâm

2. Về lĩnh vực kinh tế:

2.1. Nông nghiệp - Lâm - Thủy sản:

Chỉ đạo và chăm sóc cây trồng vụ Đông xuân 2018 đảm bảo gieo cấy hết diện tích, cơ cấu giống, lịch thời vụ, với tổng diện tích 7.789 ha. Trong đó: Diện tích lúa Xuân 6.525/6.519 ha, đạt 100,2%KH; diện tích ngô Đông xuân 1.264 ha/1.482 ha đạt 85%KH. Tổng sản lượng quy thóc 46.222 tấn, trong đó: Sản lượng lúa 40.587 tấn, tăng 23% so với cùng kỳ, năng suất đạt 62,2 tạ/ha; sản lượng ngô 5.636 tấn, tăng 28% so với cùng kỳ.

Tập trung chỉ đạo sản xuất vụ hè thu, hạn chế thấp nhất trình trạng đẻ lúa tái sinh, bờ hoang diện tích. Triển khai đồng bộ các biện pháp phòng chống dịch bệnh cây trồng trên địa bàn huyện. Thực hiện 4/16 km kênh mương cứng đạt 25%KH; thành lập 31/111 mô hình, đạt 27,9%KH⁹. Quản lý, bảo vệ và chăm sóc 3.192,5 ha rừng và không để xảy ra cháy rừng.

Tổng đàn lợn, đàn trâu bò tăng so với cùng kỳ (đàn lợn tăng 5,1%, đàn trâu bò tăng 2,95%), đàn gia cầm giảm 5,97% so với cùng kỳ¹⁰. Tỷ trọng giá trị sản xuất trong chăn nuôi chiếm 51,2% trong giá trị sản xuất nông nghiệp. Tổng sản lượng thịt hơi xuất chuồng 3.510 tấn, tăng 2,6% so với cùng kỳ năm 2017. Thị trường chăn nuôi có tín hiệu tốt hơn, giá lợn xu hướng tăng, dao động 48-50 nghìn đồng/kg, gấp đôi mức giá so với cùng kỳ năm 2017 tuy nhiên vẫn chưa ổn định; tổng đàn nái ngoại giảm 15,8%¹¹.

Công tác kiểm dịch, kiểm soát giết mổ được kiểm soát thường xuyên, tổ chức ra quân 5 đợt về kiểm soát giết mổ gia súc tại các địa phương, kiểm tra các đại lý, cơ sở kinh doanh giống vật tư nông nghiệp trên địa bàn huyện¹².

2.2. Công nghiệp - Xây dựng

- *Công nghiệp - Xây dựng* 6 tháng đầu năm 2018 đạt 1.122 tỷ đồng bằng 44%KH, tăng 16% so với cùng kỳ năm 2017. Các cụm Công nghiệp tiếp tục duy trì sản xuất ổn định, tìm kiếm thị trường tiêu thụ; hạ tầng cụm CN mở rộng Thái Yên đã hoàn thành 95% khối lượng gồm các hạng mục Đường giao thông nội cụm, hệ thống chiếu sáng, thoát nước; đã có 12 doanh nghiệp khánh thành cơ sở sản xuất đi vào hoạt động; trong 6 tháng đầu năm tổng giá trị sản xuất, kinh doanh Công nghiệp - TTCN đạt 666,3 tỷ đồng, các nhà máy sản xuất gạch, chế biến gỗ, chế biến nông sản ổn định sản xuất. Xây dựng được 15/40 mô hình, đạt 37,5%KH¹³.

- *Thương mại - Dịch vụ*: Tổng mức lưu chuyển hàng hóa và doanh thu dịch vụ 6 tháng đầu năm 2018 đạt 1.038 tỷ đồng, đạt 54,8% kế hoạch, tăng 14,4% so với cùng kỳ năm 2017.

Phối hợp với Đoàn kiểm tra liên ngành tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật liên quan đến đăng ký kinh doanh, niêm yết giá, hóa đơn chứng từ, nguồn gốc hàng hóa, kiểm tra việc niêm yết giá, xuất xứ nguồn gốc hàng hóa, thường xuyên

Viettel, Trường THPT Minh Khai, Trường THCS Đậu Quang Lĩnh; Trung tâm Hướng nghiệp - DN, Viện kiểm sát ND.

⁹ Trong đó: Mô hình lớn 1/7, đạt 14,2%KH; mô hình vừa 8/20, đạt 40%KH; mô hình nhỏ 22/84, đạt 26,1%KH.

¹⁰ Tổng đàn trâu bò 28.045/29.600 con đạt 94,7% so với KH; đàn lợn 30.100/30.200 con đạt 99,6%KH; đàn gia cầm 719.300/760.000 con đạt 94,6% so với KH.

¹¹ Riêng trại lợn nái ngoại của hộ anh Huy (xã Đức Lạng) đầu năm 2017 tổng nái ngoại là 650 con. Đến nay còn 530 con, số nái ngoại hụt bị hiện nay 130 con (dự kiến cuối năm nay sinh sản và khôi phục đàn nái ngoại).

¹² Tổng số cơ sở kiểm tra 127/127 cơ sở, xử phạt 12 cơ sở vi phạm với số tiền là 10,4 triệu đồng.

¹³ Trong đó: Mô hình lớn 2/7, đạt 28%KH; mô hình vừa 5/12, đạt 41,6%KH; mô hình nhỏ 8/21, đạt 38%KH.

kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm tại các cơ sở kinh doanh nhất là dịp trước, trong và sau tết dương lịch, tết Nguyên đán 2018¹⁴. Chỉ đạo tuyên truyền các tổ chức cá nhân, các cơ quan, đoàn thể ưu tiên sử dụng các sản phẩm sản xuất trong tỉnh nhằm hưởng ứng Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”.

2.3. Xây dựng cơ bản - Quản lý dự án:

Triển khai thực hiện quy hoạch đất ở, phục vụ đấu giá đất tại các xã: Đức Thanh, Đức Long, Đức Lạng, Trường Sơn, Thị Trấn Đức Thọ; phối hợp với Viện Quy hoạch kiến trúc Hà Nội lập quy hoạch vùng huyện, trình sở ngành thẩm định để UBND tỉnh phê duyệt. Điều chỉnh quy hoạch NTM cho 06 xã đăng ký đạt chuẩn năm 2018 (Đức Quang, Đức Lập, Tân Hương, Liên Minh, Đức Châu, Đức Dũng).

Phát động ra quân xây dựng giao thông nông thôn, giao thông nội đồng, phát quang hành lang, giải tỏa tầm nhìn, dọn vệ sinh mặt đường, nhất là đối với các xã phấn đấu đạt chuẩn NTM 2018; cấp ứng 2.250/6.000 tấn xi măng đạt 37,5%KH; thực hiện được 22,76/39 km đường GTNT đạt 58,3%KH (trong đó đường dự án đầu tư 9,2 km, nhân dân tự làm theo chính sách xi măng của tỉnh 13,56 km); xây dựng 0,13/6 km đường GTND đạt 2,1%KH; thực hiện 3,24 km rãnh thoát nước.

Trong 6 tháng đầu năm tiếp tục thực hiện 39 dự án, trong đó có 23 công trình được chuyển tiếp từ các năm trước và 16 công trình khởi công mới¹⁵. Tổng mức các dự án thực hiện các dự án với số kinh phí đầu tư 1.245 tỷ đồng; có 07 dự án đầu tư ngân sách Trung ương, tỉnh với kinh phí đầu tư 634 tỷ đồng; 25 dự án ngân sách huyện, xã với kinh phí đầu tư 77,7 tỷ đồng. Trong 6 tháng đầu năm 2018 đã thực hiện giải ngân được 32,2 tỷ đồng trong số vốn được ghi 75 tỷ đồng đạt 42,9%.

Thực hiện tốt công tác quản lý điện, điện sáng công cộng; tổ chức cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên 2018; thành lập Hội nghề mộc Thái Yên để xây dựng nhãn hiệu tập thể cho sản phẩm mộc, thống nhất mẫu lô gô.

2.4. Tài nguyên - Môi trường

- Cấp đổi 242/1.217 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, đạt 19,9%KH, nâng tổng số cấp đổi giấy cho người dân 47.794/49.942 GCN, đạt tỷ lệ 95,7%; trình UBND tỉnh thẩm định, phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2018; xây dựng giá đất để làm căn cứ tính tiền cho thuê đất thực hiện các dự án và xây dựng giá đất cụ thể giao đất, cho thuê đất, đấu giá quyền sử dụng đất, giải phóng mặt bằng¹⁶.

Hoàn thành Đề án thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn huyện Đức Thọ giai đoạn 2016 - 2020; rà soát, tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện công tác bảo vệ môi trường tại các cơ sở chăn nuôi tập trung trên địa bàn huyện. Xử lý khai thác cát trái phép 30 trường hợp, nộp vào ngân sách 101 triệu đồng.

¹⁴ Kiểm tra 62 cơ sở sản xuất kinh doanh, trong đó xử lý 18 trường hợp, phạt hành chính 15.550.000đ. Kiểm tra công tác đảm bảo vệ sinh ATTP tại 35 cơ sở kinh doanh, dịch vụ ăn uống, các cơ sở kinh doanh trên địa bàn.

¹⁵ Một số dự án trọng điểm khởi công mới: Đường GT nội vùng xã Đức Đồng; Đường trực chính xã Liên Minh, đoạn nối huyện lộ 08 đến nhà VH thôn Yên Mỹ; Trụ sở làm việc xã Đức Dũng; Đường liên xã Trung Lễ - Bùi Xá; Đường liên xã Đức An - Tân Hương; Đường huyện lộ 19 đoạn qua xã Đức An; Nhà làm việc 2 tầng xã Trường Sơn; Hội trường xã Liên Minh,...

¹⁶ Giao đất 12 lô với diện tích 0,32 ha, đấu giá giao đất 127 lô với diện tích 2,35 ha; cho 3 DN, 1 hộ cá nhân thuê với tổng diện tích 5,2 ha; thu hồi đất để thực hiện 5 chương trình với 18,21 ha; bồi thường GPMB 7,063 tỷ đồng, với 100 hộ ảnh hưởng; xây dựng giá đất cụ thể để giao đất tại xã Trường Sơn, Trung Lễ, Đức Lạng, Đức Nhân, Đức La; xây dựng giá đất cho thuê đất tại Đức Long, Đức Lập, Đức Thịnh, Thị Trấn; xây dựng giá đất cụ thể đấu giá quyền sử dụng đất tại 23 xã, thị trấn.

2.5. Tài chính - Kế hoạch: Tập trung chỉ đạo công tác thu ngân sách và huy động các nguồn vốn của các tổ chức, các nhân đóng góp xây dựng NTM; chi ngân sách đảm bảo theo dự toán và tiến độ thực hiện, xử lý các nhiệm vụ phát sinh; chỉ đạo giải ngân các nguồn vốn; kiểm tra công tác quyết toán ngân sách năm 2017; phê duyệt đầu tư xây dựng 07 dự án công trình; làm tốt công tác thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành, cấp giấy đăng ký thành lập hợp tác xã, giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hộ cá thể; theo dõi quản lý doanh nghiệp và thành phần kinh tế tập thể¹⁷.

- Tổng thu ngân sách nhà nước 116 tỷ đồng, đạt 77,37%KH huyện giao và đạt 80%KH tỉnh giao (trong đó: thu tiền sử dụng đất 88,8 tỷ, đạt 98,7%KH).

- Hoạt động các Chi nhánh, phòng giao dịch Ngân hàng thương mại, Ngân hàng CSXH, Quỹ tín dụng nhân dân trên địa bàn: Tổng nguồn vốn huy động 3.093 tỷ đồng, tăng 4,2% so với cùng kỳ năm 2017; doanh số cho vay 1.052 tỷ đồng, tăng 5,7% so với cùng kỳ.

3. Về lĩnh vực văn hóa - xã hội:

3.1. Công tác Giáo dục - Đào tạo:

Hoàn thành nhiệm vụ năm học 2017 - 2018 với kết quả đạt được khá toàn diện, vững chắc. Có 232 lượt em được công nhận học sinh giỏi cấp tỉnh, 01 em được công nhận học sinh giỏi quốc gia; 13 giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh; 05 giáo viên đạt giải quốc gia (dạy học theo chủ đề tích hợp)¹⁸.

Tỷ lệ huy động trẻ dưới 3 tuổi tới trường đạt 40% (giảm 2% so với năm học trước). Xây dựng thêm 2 trường đạt chuẩn quốc gia, đạt 25%KH năm 2018, nâng tổng số trường chuẩn toàn huyện hiện có lên 62/71 trường đạt tỷ lệ 87,3%.

3.2. Văn hóa thông tin

Tổ chức tốt công tác tuyên truyền và các hoạt động văn hóa, thể thao phục vụ các ngày lễ và nhiệm vụ chính trị, trọng tâm là kỷ niệm 128 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, 43 năm ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, 50 năm Chiến thắng Ngã ba Đồng Lộc, tuyên truyền nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh. Tập trung chỉ đạo xây dựng các Danh hiệu Gia đình văn hóa, Làng văn hóa, Cơ quan văn hóa. Triển khai xây dựng 2 nhà văn hóa, nâng cấp 4 sân thể thao xã; xây mới 3 nhà VH thôn (đạt 100% KH). Tổ chức 2 giải thể thao cấp huyện, tham gia 4/4 giải thể thao cấp tỉnh đạt 1 giải nhì, 1 giải ba toàn đoàn, 1 HCV, 6 HCB, 6 HCĐ; 2 khu dân cư NTM kiểu mẫu tham gia thi sân khấu hóa cấp tỉnh đạt giải. Đôn đốc tăng cường ứng dụng CNTT, duy trì và cập nhật thông tin thường xuyên trên trang thông tin điện tử.

3.3. Y tế - Dân số: Công tác bảo vệ chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân thường xuyên được quan tâm; tổ chức tốt các hoạt động kỷ niệm 63 năm ngày thầy thuốc Việt nam 27/2; tăng cường công tác tuyên truyền phòng chống dịch bệnh đặc biệt lây truyền từ gia cầm sang người. Sốt xuất huyết, tiêu chảy cấp nguy hiểm và các dịch bệnh khác. Đến nay tỷ lệ người dân tham gia BHYT đạt 88,6% (kế hoạch >90%) tăng 2,1% so với cùng kỳ; tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng thấp còi (chiều cao/tuổi) đạt 14% (KH 13,7%). Công tác quản lý nhà nước về hoạt động y, dược tư

¹⁷ Thẩm tra quyết toán 23 dự án hoàn thành, cấp chứng nhận đăng ký kinh doanh cho 188 hộ cá thể, 8/20 HTX đạt 40%; 12/30 Tổ hợp tác đạt 40%KH; thành lập 13/20 doanh nghiệp, đạt 65%KH.

¹⁸ 5 giáo viên đạt giải quốc gia, trong đó: 3 GV Trường THPT Minh Khai, 1 GV Trường THPT Đức Thọ, 1 GV Trường THCS Lê Văn Thiêm.

nhân, vệ sinh an toàn thực phẩm, cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP đối với các cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm ăn uống được tăng cường¹⁹. Chỉ đạo các xã, trạm y tế xây dựng cơ sở hạ tầng, duy tu bảo dưỡng, mua sắm bổ sung trang thiết bị, vận động nhân dân tham gia BHYT và đảm bảo công tác khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân, đặc biệt các xã đăng ký đạt chuẩn NTM và các xã đăng ký đạt Tiêu chí y tế trong năm 2018.

3.4. Lao động thương binh xã hội: Thẩm định, phê duyệt kết quả rà soát lại hộ nghèo, hộ cận nghèo cuối năm 2017: Kết quả toàn huyện có 1.582 hộ nghèo với 3.765 khẩu, tỷ lệ 4,97%; 2.359 hộ cận nghèo với 8.596 khẩu, tỷ lệ 7,41%;

Chi trả kịp thời chế độ chính sách cho các đối tượng có công, đối tượng bảo trợ xã hội²⁰. Rà soát lập danh sách đề nghị cấp kịp thời 3.483 thẻ BHYT người nghèo, 6.947 thẻ cận nghèo, 11.332 thẻ khám chữa bệnh cho các đối tượng người có công. Triển khai tốt Tháng hành động vì trẻ em và các hoạt động vui chơi trong dịp hè, đặc biệt quan tâm đến việc phòng chống đuối nước và tai nạn thương tích cho trẻ em.

Trong 6 tháng đầu năm 2018 có 535/900 lao động được giải quyết việc làm trong nước đạt 59,5% KH, 230/400 lao động xuất khẩu đạt 57,5% KH, mở 3 lớp đào tạo nghề cho 105 người đạt 17,5%KH. Lập dự án nâng cấp nghĩa trang liệt sỹ huyện, hướng tới kỷ niệm 71 năm ngày thương binh liệt sỹ (27/7/1947-27/7/2018).

3.5. Công tác thông tin tuyên truyền:

Bám sát nhiệm vụ chính trị của cấp ủy, chính quyền, chủ động xây dựng kế hoạch tuyên truyền trọng tâm, trọng điểm. Không ngừng đổi mới, nâng cao chất lượng, thời lượng phát sóng, sản xuất 102 chương trình phát thanh, truyền hình, chuyên mục với gần 1.000 phóng sự; 30 trang truyền hình, phát thanh phát trên sóng Đài tỉnh; 200 tin bài phóng sự đăng tải trên mạng xã hội.

4. Lĩnh vực Nội vụ - Thanh tra - Tư pháp:

4.1 Nội vụ: Trọng tâm là đổi mới, sắp xếp bộ máy theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW Hội nghị Trung ương 6, nhằm triển khai, rà soát, xây dựng đề án đổi mới, sắp xếp tinh gọn bộ máy; tập trung chỉ đạo sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập, đẩy mạnh tự chủ ngành y tế, giáo dục, sáp nhập xã.

Duyệt biên chế quy tiền lương cho cán bộ, công chức, viên chức, bán chuyên trách cấp xã, thị trấn; các cơ quan, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện; 6 tháng đầu năm thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác đội ngũ công chức viên chức theo Nghị định 158/2007/NĐ-CP của Chính phủ, đã chuyển đổi được 42 vị trí công chức cấp xã, kế toán trường học (Địa chính - Xây dựng: 01 người, Tài chính - Kế toán: 16 người, Tư pháp - Hộ tịch: 12 người, Kế toán trường học: 13 người).

Rà soát các xã có quy mô dân số, diện tích tự nhiên dưới 50% theo quy định để xây dựng Đề án sáp nhập xã²¹; tổ chức kiểm tra đột xuất và đã chấn chỉnh trong công tác quản lý cán bộ, công chức, thực hiện kỷ cương hành chính, thực hiện một

¹⁹ Tổng số cơ sở được thanh, kiểm tra: 389 lượt cơ sở trong đó số cơ sở đạt 318 đạt tỷ lệ 91,1%; số cơ sở vi phạm: 6; nhắc nhở: 4 cơ sở; xử lý 02 cơ sở.

²⁰ Chi trả cho 6.029 đối tượng có công với số tiền trên 60 tỷ đồng, chi trả cho các đối tượng bảo trợ xã hội với số tiền trên 15 tỷ đồng; tổ chức trao tặng 22.223 suất quà với số tiền trên 5,58 tỷ đồng cho các đối tượng chính sách, bảo trợ xã hội, người cao tuổi, hộ nghèo, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn nhân dịp Tết nguyên đán Mậu Tuất.

²¹ Qua rà soát có 15 xã: Đức Vĩnh, Đức Quang, Đức La, Đức Nhân, Đức Tùng, Đức Châu, Đức Lập, Đức Hòa, Trung Lễ, Bùi Xá, Đức Dũng, Đức Thanh, Đức Thịnh, Tân Hương, Đức Thủy.

cửa, một cửa liên thông tại 8 xã, thị trấn²². Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính năm 2018; Kế hoạch triển khai Quyết định số 52/2017/QĐ-UBND ngày 22/11/2017 của UBND tỉnh về xiết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, chiến sỹ lực lượng vũ trang trên địa bàn.

Tổ chức ký kết giao ước thi đua năm 2018; chỉ đạo các xã vùng giáo tăng cường công tác tuyên truyền, vận động đồng bào giáo dân chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước.

Tiếp nhận và xử lý tại Trung tâm Hành chính công của huyện 2.995 hồ sơ. Trong đó: Đã giải quyết 2.701/2.770 hồ sơ đúng hạn đạt 97,5%; 85 hồ sơ quá hạn; đang giải quyết 146 hồ sơ; 34 hồ sơ cần bổ sung; 29 hồ sơ trả lại. Các TTHC cơ quan Công an huyện, Bảo hiểm xã hội huyện đã tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Hành chính công của huyện²³; giải quyết qua mạng cấp độ 3 là 1.507 hồ sơ.

4.2. Thanh tra: Triển khai các cuộc thanh tra và đôn đốc thực hiện các kết luận thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo tại các địa phương, đơn vị²⁴. Duy trì chế độ tiếp dân thường xuyên và tiếp dân định kỳ đảm bảo đúng luật định, đã tiếp 37 phiên với 330 lượt người. Tiếp nhận 15 đơn kiến nghị, phản ánh, không có đơn khiếu nại tố cáo, đã giải quyết xong 09 đơn, còn 06 đơn đang giải quyết²⁵. Kê khai tài sản thu nhập với 577 người (đạt 100% KH) đảm bảo thời gian quy định.

4.3. Tư pháp: Tổ chức triển khai thực hiện các kế hoạch công tác tư pháp năm 2018, hướng dẫn công tác phổ biến giáo dục pháp luật, biên soạn và phát hành thông tin pháp luật hàng tháng. Tổ chức tập huấn kỹ năng, nghiệp vụ và tư vấn pháp luật cho 1.019 hòa giải viên cơ sở. Thực hiện tốt đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài, cấp trích lục bản sao hộ tịch, cải chính hộ tịch, chứng thực²⁶. Thực hiện tốt công tác theo dõi thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, trợ giúp pháp lý, giải phóng mặt bằng.

Thi hành án dân sự: Tổng số án phải thi hành 220 vụ việc với số tiền gần 3,0 tỷ đồng, trong đó: Đã thi hành án xong 140/165 vụ việc (đủ điều kiện), đạt 84,8%, với số tiền thu được 873 triệu đồng, đạt 70%.

5. Về Quốc phòng - An ninh

5.1. Quốc phòng: Thường xuyên duy trì chế độ trực sẵn sàng chiến đấu đảm bảo đủ quân số, thời gian theo chỉ lệnh của cấp trên, tổ chức tuần tra canh gác kiểm soát quân sự và trực chiến tại cơ sở đảm bảo an toàn tuyệt đối. Làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho lực lượng vũ trang huyện theo đúng kế hoạch. Giao nhiệm vụ và ra quân huấn luyện chiến đấu, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh cho các địa phương, đơn vị²⁷. Tổ chức lễ giao nhận quân năm 2018 đảm bảo số lượng, chất lượng, đúng luật với 111/111 công dân đạt 100%KH. Thường xuyên làm tốt công tác

²² Đức Lâm, Đức Thanh, Đức Yên, Thị Trấn Đức Thọ, Tùng Ánh, Trường Sơn, Đức Lạc, Liên Minh.

²³ Công an huyện tiếp nhận giải quyết 511 TTHC, BHXH huyện tiếp nhận và giải quyết 4.264 TTHC.

²⁴ Triển khai 04 cuộc thanh tra kinh tế - xã hội, kết thúc 02 cuộc, kiến nghị cắt giảm giá trị công trình 143,2 triệu đồng, thu hồi vào NSNN 151,9 triệu đồng, đã thu hồi được: 151,9 triệu đồng.

²⁵ Trong tổng số 15 đơn, giải quyết 09 đơn, cấp huyện giải quyết 04 đơn, xã giải quyết 05 đơn; còn 06 đơn đang giải quyết, trong đó huyện 05 đơn, xã 01 đơn.

²⁶ Thực hiện đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài 06 cặp, ghi chú kết hôn 02 trường hợp; thay đổi, cải chính hộ tịch 20 trường hợp; chứng thực cho 10 trường hợp với 36 bản sao.

²⁷ Cử 4 đ/c tham gia bồi dưỡng kiến thức QPAN đối tượng 2; 24 đ/c thuộc đối tượng 3 tham gia bồi dưỡng kiến thức QPAN; mở 1 lớp bồi dưỡng kiến thức QPAN thuộc đối tượng 4 do huyện quản lý.

giải quyết chế độ chính sách hậu phương quân đội. Tiếp tục thực hiện Quyết định 49 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện chế độ Dân công hỏa tuyến, chi trả cho 1.253 đối tượng với số tiền 2,9 tỷ đồng. Tham gia tích cực các hội thi do Quân khu, Bộ CHQS tỉnh tổ chức đạt giải hai, giải ba.

5.2. An ninh: Triển khai thực hiện có hiệu quả đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm, đảm bảo ANTT trước, trong và sau Tết nguyên đán, góp phần giữ vững ổn định an ninh chính trị, tạo chuyển biến tốt về trật tự an toàn xã hội; tình trạng tàng trữ, sử dụng pháo nổ được kiềm chế, giảm so với cùng kỳ năm 2017. Trong 6 tháng đầu năm xảy ra 14 vụ phạm pháp hình sự (giảm 4 vụ so với cùng kỳ năm 2017)²⁸. Đã điều tra làm rõ 12 vụ 21 đối tượng phạm pháp hình sự²⁹ (đạt tỷ lệ 85,7%); bắt 03 vụ 6 đối tượng tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy (tăng 1 vụ so với cùng kỳ năm 2018), thu 566 viên hồng phiến; phát hiện, bắt và xử lý 15 vụ 15 đối tượng vận chuyển hàng hóa không rõ nguồn gốc xuất xứ, lâm sản trái phép, khai thác đất trái phép³⁰. Đầu tranh có hiệu quả tình trạng khai thác cát trái phép trên các tuyến sông, bắt và xử lý 30 trường hợp (tăng 7 trường hợp so với cùng kỳ 2017), nộp vào ngân sách 101 triệu đồng.

Thụ lý điều tra 17 vụ 24 bị can, chuyển Viện Kiểm sát đề nghị truy tố 9 vụ 20 bị can; tai nạn giao thông đường sắt, đường thủy không xảy ra, tai nạn giao thông đường bộ xảy ra 5 vụ, làm 4 người chết, 4 người bị thương (bằng số vụ, giảm 1 người chết so với cùng kỳ 2017); tai nạn đuối nước, xảy ra 2 vụ làm 3 người chết.

II. MỘT SỐ HẠN CHẾ

- Mặc dù UBND huyện đã giao kế hoạch nhà nước ngay từ đầu năm, nhưng việc triển khai thực hiện ở một số phòng, ban, ngành, các xã, thị trấn vẫn còn chậm, chưa phân công cụ thể nên khi triển khai, dẫn đến hiệu quả một số chỉ tiêu đạt thấp.

- Sự vào cuộc xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh chưa đồng đều tại các địa phương, đơn vị thôn, tổ dân phố. Một số xã sau khi đạt chuẩn sớm thoả mãn với kết quả đạt được, thiếu quan tâm, duy trì bền vững các tiêu chí, đặc biệt hoàn thiện các nội dung theo chuẩn mới; không duy trì giao ban kiểm tra tiến độ thường xuyên; phân công chưa rõ người, rõ việc, chưa phù hợp với chuyên môn, năng lực. Công tác đỗ đầu, tài trợ của một số đơn vị thiếu quan tâm, có 17/29 đơn vị huyện giao đỗ đầu tại các địa phương nhưng chưa về làm việc với xã. Triển khai xây dựng KDC mẫu thiếu chiều sâu, đặc biệt trong công tác chỉnh trang phát triển kinh tế vườn, sắp xếp đồ dùng trong từng hộ gia đình, phân loại và xử lý rác ngay tại hộ gia đình; việc lấn chiếm hành lang, vỉa hè xảy ra ở một số địa phương, nhất là tại Thị Trấn Đức Thọ; công tác vệ sinh môi trường đô thị chưa đảm bảo, thiếu quan tâm.

- Sản xuất vụ hè thu hiện tượng bỏ hoang, để lúa tái sinh vẫn còn ở nhiều địa phương như Đức Yên, Thị Trấn, Tùng Ánh, Đức Long, Bùi Xá, Thái Yên; xây dựng kênh mương đạt thấp; chăn nuôi đã tăng so với cùng kỳ năm trước, tuy nhiên đang còn khó khăn, thị trường chưa ổn định; công tác quản lý giết mổ tập trung còn gấp

²⁸ Cụ thể: giết người 1 vụ; cướp giật tài sản 3 vụ; cướp tài sản 1 vụ; trộm cắp tài sản 2 vụ; huỷ hoại tài sản 1 vụ; cố ý gây thương tích 5 vụ; đánh bạc 1 vụ.

²⁹ Cụ thể: giết người 1 vụ 1 đối tượng; cướp giật tài sản 3 vụ 2 đối tượng; cướp tài sản 1 vụ 1 đối tượng; trộm cắp tài sản 1 vụ 2 đối tượng; đánh bạc 1 vụ 9 đối tượng; cố ý gây thương tích 5 vụ 6 đối tượng. Bắt và xử lý hành chính 21 vụ 78 đối tượng đánh bạc.

³⁰ Thu giữ 2,94 m³ gỗ các loại, tịch thu tiêu huỷ 1,1 tấn hạt hướng dương, 240 hộp bánh quy, 180 hộp kẹo mứt và số hàng hóa khác trị giá khoảng 100 triệu đồng.

khó khăn, triển khai Chương trình OCOP còn chậm; thành lập hợp tác xã, tổ hợp tác chưa đạt tiến độ đặt ra.

- Cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đạt thấp so với kế hoạch; tình trạng khai thác cát trái phép trên sông vẫn diễn ra phức tạp, chưa có giải pháp hữu hiệu. Hoạt động của các HTX môi trường gấp rất nhiều khăn, chưa có giải pháp tháo gỡ, thậm chí có HTX môi trường gần như đã giải thể (HTX Môi trường Liên Minh). Đặc biệt là sự ô nhiễm nặng tại bãi rác Phượng Thành do rác thải quá tải, nhưng không có biện pháp xử lý kịp thời, gây bức xúc trong dư luận, đã làm một số hộ dân ở gần bãi rác bất bình, tụ tập cản trở gây phức tạp tình hình an ninh trật tự.

- Công tác thu ngân sách tuy thu vượt theo tiến độ, nhưng chủ yếu còn thu từ tiền sử dụng đất, một số địa phương có số thu rất thấp đạt dưới 10% như: Đức Nhân, Yên Hồ, Trung Lễ, Đức Thủy, Đức Long, Đức Lạc, Đức Lập. Chi cục Thuế chưa tập trung quyết liệt trong công tác thu ngân sách, dẫn đến một số sắc thuế đạt thấp như: Phí, lệ phí, lệ phí trước bạ, thu ngoài quốc doanh, thuế sử dụng đất phi nông nghiệp, thuế quốc doanh.

- Chất lượng giáo dục mũi nhọn tỉ lệ tăng (đối với học sinh giỏi tỉnh), tuy nhiên số lượng học sinh đạt giải quốc gia đạt thấp (đạt 01 em), so với bình quân những năm trước đạt từ 5 đến 7 em. Hoạt động Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” ở một số địa phương, đơn vị chưa được quan tâm, đầu tư đúng mức. Chấp hành hương ước, quy định về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang ở một số địa phương, đơn vị chuyển biến chậm; công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia đạt thấp; huy động trẻ dưới 3 tuổi đến trường giảm so với cùng kỳ; tỷ lệ sinh con thứ 3 có xu hướng gia tăng.

- Việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính theo Chỉ thị 35-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Quyết định số 52/2017/QĐ-UBND ngày 22/11/2017 của UBND tỉnh ở một số đơn vị còn hạn chế, đối phó. Việc tuyên truyền phổ biến pháp luật chưa đi vào chiều sâu, phổ biến đến tận người dân; việc phối hợp thực hiện các ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh và một số sở ban ngành còn chậm, việc thực hiện chế độ báo cáo ở cơ sở về huyện chưa kịp thời, chất lượng còn thấp; công tác quản lý nhà nước, thanh tra, kiểm tra theo từng ngành, lĩnh vực chưa được thực hiện thường xuyên. Ứng dụng CNTT trong quản lý Nhà nước ở một số phòng, ban, đơn vị, xã, thị trấn chưa được quan tâm đúng mức; việc giải quyết thủ tục hành chính tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại cấp xã chưa đáp ứng yêu cầu. Xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân, thực hiện sau kết luận của thanh tra các cấp ở một số đơn vị còn chậm, để kéo dài.

- Sự phối hợp của một số phòng, ban, ngành, đơn vị trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ, chưa thật sự chặt chẽ, thiếu thông nhất, thiếu quyết liệt và chưa cụ thể, sâu sát, có lúc, có nơi vẫn còn hiện tượng đùn đẩy, né tránh nên một số vụ việc còn vướng mắc, chậm tiến độ.

- Trật tự an ninh xã hội còn tiềm ẩn, diễn biến phức tạp, các phần tử xấu lợi dụng sự cố trong quản lý điều hành của chính quyền lôi kéo, kích động nhân dân tham gia chống đối, cản trở nhằm gây phức tạp tình hình; các loại tội phạm, tệ nạn xã hội diễn biến phức tạp, như tệ nạn cờ bạc, buôn bán, sử dụng trái phép chất ma túy, phạm pháp hình sự.

Nguyên nhân khó khăn, hạn chế:

Ngoài nguyên nhân khách quan đó là sau dịp nghỉ Tết Nguyên đán thời gian gần hết quý I, trong lúc đó nhiều đơn vị tổ chức sơ tổng kết, giao chỉ tiêu, duyệt khung kế

hoạch thực hiện, cho nên một số chỉ tiêu nhà nước trong 6 tháng đầu năm 2018 chưa đạt theo kế hoạch đề ra. Nhưng tồn tại chủ yếu vẫn do nguyên nhân chủ quan, đó là:

- Một số phòng, ban chưa trực tiếp làm việc với các xã, thị trấn để hướng dẫn, đôn đốc, chỉ đạo các xã thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội. Lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện xây dựng nông thôn mới ở nhiều địa phương có biểu hiện chững lại, thiếu tâm huyết. Công tác chỉnh trang cải tạo, quy hoạch vườn hộ, vệ sinh đường làng ngõ xóm trong khu dân cư; xây dựng khu dân cư mẫu, vườn mẫu chưa được quan tâm triển khai thực hiện thường xuyên. Việc kiểm tra, đánh giá, đôn đốc tiến độ thực hiện trong quá trình xây dựng NTM thiếu quan tâm đúng mức.

- Một số ngành, đơn vị thiếu trách nhiệm, chưa có phương án xử lý kịp thời để xảy tình trạng ô nhiễm tại bãi rác Phượng Thành, làm ảnh hưởng đến đời sống, sản xuất, gây bất bình cho một số người dân sinh sống gần đó và làm ảnh hưởng đến môi trường chung của huyện.

- Sự phối hợp giữa một số phòng, ban, các xã, thị trấn thiếu chặt chẽ, phương pháp làm việc thiếu khoa học, chưa tâm huyết, còn ngại va chạm, né tránh, dùn đầy trách nhiệm, chưa sâu sát và nắm chắc tình hình; gắn với công tác thanh tra, kiểm tra chuyên ngành còn lúng túng trong việc xử lý các vụ việc phát sinh trên địa bàn, thiếu gương mẫu trong công việc, trong tham mưu cho cấp ủy, chính quyền, dẫn đến những tồn tại và chậm tiến độ thực hiện chỉ tiêu nhiệm vụ được giao.

PHẦN THỨ HAI

Phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2018

Nhiệm vụ thực hiện kế hoạch nhà nước 6 tháng cuối năm hết sức nặng nề, trong điều kiện thời tiết, thiên tai, dịch bệnh diễn biến khó lường, đòi hỏi các cấp, các ngành các cơ quan đơn vị phải tập trung chỉ đạo quyết liệt, có giải pháp cụ thể theo từng lĩnh vực. Trên cơ sở nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế xã hội và Chương trình công tác năm 2018. Các phòng, ban, ngành, địa phương cần rà soát lại từng chỉ tiêu, đề án đã giao, đặc biệt là đối với các phòng, ban được giao hướng dẫn, chỉ đạo tổ chức thực hiện tiêu chí xây dựng nông thôn mới tại các xã, có biện pháp cụ thể thực hiện trong 6 tháng cuối năm 2018, phấn đấu hoàn thành tốt các chỉ tiêu kinh tế xã hội đề ra, tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm của ngành phụ trách.

I. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP 6 THÁNG CUỐI NĂM 2018

1. Xây dựng Nông thôn mới, đô thị văn minh

- Đối với các xã đã đạt chuẩn NTM: Tiếp tục tập trung chỉ đạo duy trì bền vững các tiêu chí, chú trọng phát triển sản xuất nâng cao đời sống cho người dân. Chỉ đạo tất cả các thôn xây khu dân cư NTM kiểu mẫu; bổ sung hoàn thiện các nội dung theo Quyết định 05/2017/QĐ-UBND của UBND tỉnh; xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện tua tuyến tham quan trên địa bàn xã. Đối với các xã đăng ký xã NTM kiểu mẫu bám sát khung kế hoạch triển khai hoàn thành khối lượng để đạt chuẩn theo QĐ 05 và QĐ 38; Chỉ đạo xã Tùng Ánh hoàn thành kiểu mẫu năm 2018. Các xã đã đạt chuẩn giai đoạn 2013-2015 rà soát hoàn thiện hồ sơ và kết quả thực hiện tiêu chí phục vụ Đoàn liên ngành tỉnh tổ chức đánh giá lại trong thời gian tới.

- Đối với các xã đăng ký đạt chuẩn 2018: Quyết liệt chỉ đạo thực hiện các tiêu chí theo khung kế hoạch đã được các phòng, ngành thẩm định, phê duyệt. Duy trì

chế độ giao ban hàng tuần, tháng năm bắt tiến độ, khó khăn vướng mắc để kịp thời có hướng xử lý. Các phòng, ban, ngành, thành viên được phân công phụ trách, bám nắm chỉ đạo xã hoàn thành các khôi lượng công việc; chỉ đạo hoàn thành 20 tiêu chí xây dựng Nông thôn mới để đoàn liên ngành tỉnh thẩm định.

Tổ chức tổng kết, rút ra bài học kinh nghiệm từ những kết quả đã đạt được, đồng thời phát động, triển khai xây dựng khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu, vườn mẫu trong toàn huyện có chiều sâu, rõ nét hơn. Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW và số Nghị quyết số 08-NQ/TU.

Chỉ đạo thực hiện tiêu chí huyện NTM: Đối với các tiêu chí huyện đánh giá đạt: Thuỷ lợi, Điện, Sản xuất, Chỉ đạo xây dựng nông thôn mới, An ninh Trật tự xã hội. Hoàn thiện các hồ sơ tiêu chí, có văn bản đề nghị tỉnh thẩm định cho ý kiến. Triển khai thực hiện các tiêu chí còn lại theo kế hoạch, tranh thủ ý kiến hướng dẫn của các sở ngành cấp tỉnh trọng tổ chức thực hiện.

Hướng dẫn, chỉ đạo Thị Trấn Đức Thọ thực hiện quyết liệt, đồng bộ các tiêu chí xây dựng Thị Trấn Đức Thọ đạt chuẩn Văn minh đô thị (2018 - 2020). Hoàn thành việc gắn biển ngõ ngách, số nhà dân.

2. Tập trung phát triển kinh tế, huy động các nguồn lực để đầu tư

- Bám sát chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Chỉ thị số 23-CT/TU ngày 02/1/2018 về đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp năm 2018; trọng tâm là chỉ đạo toàn diện sản xuất, khôi phục chăn nuôi, phấn đấu hoàn thành vượt kế hoạch đặt ra. Tổ chức triển khai sản xuất vụ Hè Thu đảm bảo đúng cơ cấu giống, quy trình kỹ thuật, tập trung chỉ đạo chăm sóc, kiểm soát, phòng trừ sâu bệnh cho các loại cây trồng, vật nuôi đảm bảo cho vụ Hè Thu giành thắng lợi toàn diện; Ban hành Đề án mỗi xã một sản phẩm OCOP, thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm năm 2018; thành lập thêm 36 mô hình thuộc lĩnh vực nông nghiệp; tăng cường giám sát dịch bệnh và chỉ đạo tiêm phòng trên đàn gia súc, gia cầm; đẩy mạnh kiểm tra công tác kiểm soát giết mổ, vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm; triển khai phương án phòng chống lụt bão và tìm kiếm cứu nạn năm 2018; chuẩn bị các phương án phòng, chống cháy rừng; tập trung xây dựng kênh mương cứng nội đồng thêm 12 km; tăng cường chỉ đạo xây dựng, củng cố hoạt động các HTX nông nghiệp; phấn đấu cuối năm tỷ lệ hộ sử dụng nước sạch, hợp vệ sinh đạt 100%.

- Tăng cường công tác quản lý quy hoạch, quản lý xây dựng cơ bản và quy hoạch đất cho các xã phục vụ đấu giá, cấp đất tạo nguồn thu ngân sách nhà nước. Kiểm tra, đôn đốc thường xuyên công tác xây dựng đường GTNT, GTNĐ trên địa bàn, phấn đấu hoàn thành thêm 16,24 km đường GTNT, 5,87 km đường GTNĐ; thành lập thêm 25 mô hình lĩnh vực TTCN; triển khai phương tiện phòng chống bão, phương tiện đường thủy nội địa 2018. Phối hợp chặt chẽ với Chi cục Đo lường chất lượng, Đội quản lý thị trường Đức Thọ tiếp tục kiểm tra hàng giả, gian lận thương mại, dụng cụ đo lường, công tác vệ sinh an toàn thực phẩm; thực hiện Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”.

- Tập trung cao phương tiện, máy móc, nhân lực xử lý cơ bản tình trạng ô nhiễm tại bãi rác Phượng Thành, nhằm lấy lại niềm tin trong quần chúng nhân dân; hướng dẫn, tuyên truyền nhân dân phân loại và xử lý rác thải tại hộ gia đình; lập dự án xây dựng mới khu xử lý rác và lắp đặt lò đốt rác với công suất 2-3 tấn/giờ; tiếp tục hoàn thiện các hồ sơ cấp đổi còn vướng mắc; hoàn thành công tác cấp giấy

chứng nhận quyền sử dụng đất cho 975 hồ sơ để đạt chỉ tiêu kế hoạch (KH 1.217 giấy), đẩy nhanh việc phát giấy chứng nhận cho người nhân dân; định giá đất cụ thể phục vụ các dự án thu hồi đất GPMB, cấp đất, đấu giá đất; tăng cường chỉ đạo quản lý tài nguyên, khoáng sản, duy trì hoạt động tổ liên ngành kiểm tra, xử lý mạnh việc khai thác cát trái phép.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát và công khai minh bạch việc sử dụng ngân sách nhà nước, quản lý thu - chi ngân sách trên địa bàn, phấn đấu cuối năm thu ngân sách thêm 34 tỷ đồng để đạt 100% kế hoạch; quản lý và khai thác nguồn thu tại xã, đảm bảo thu đúng, thu đủ, không bỏ sót nguồn thu. Thực hiện thanh tra, kiểm tra chuyên ngành theo kế hoạch tại các cơ quan, đơn vị; hoàn thành quyết toán ngân sách năm 2017. Quản lý, giám sát chặt chẽ nguồn vốn đầu tư trên địa bàn, thực hiện tốt các biện pháp tiết kiệm, chống lãng phí trong chi thường xuyên, đầu tư xây dựng cơ bản. Đẩy nhanh tiến độ đấu giá đất, cấp đất và các nguồn thu khác đạt theo kế hoạch đề ra.

Ngân hàng Chính sách Xã hội và các ngân hàng thương mại trên địa bàn tích cực huy động nguồn vốn, tăng doanh số cho vay đảm bảo kế hoạch. Kho bạc Nhà nước tăng cường kiểm tra, kiểm soát thu - chi, hướng dẫn các đơn vị lập dự toán và sử dụng tiền mặt đúng chế độ, định mức, kiểm soát vốn đầu tư XDCB, vốn các chương trình mục tiêu.

3. Nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa - xã hội; đảm bảo an sinh xã hội; đẩy mạnh công tác đào tạo nghề và giải quyết việc làm.

- Thực hiện chi trả các chế độ kịp thời cho các đối tượng, triển khai đào tạo nghề - Giải quyết việc làm - Giảm nghèo bền vững và xuất khẩu lao động năm 2018, phấn đấu cuối năm giải quyết việc làm cho 900 lao động, 400 lao động xuất khẩu, tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 61,2%. Tổ chức kỷ niệm 71 năm ngày thương binh liệt sỹ long trọng, ý nghĩa. Phối hợp với các trường, các đơn vị tổ chức mở các lớp đào tạo nghề cho lao động nông thôn; tổ chức tốt diễn đàn trẻ em cấp huyện, tham dự trại hè và diễn đàn trẻ em cấp tỉnh. Giảm nghèo tỷ lệ hộ nghèo đến cuối năm còn 4,77% với 1.521 hộ nghèo (với 61 hộ thoát nghèo trong năm).

- Chuẩn bị tốt các điều kiện cho khai giảng năm học mới 2018 - 2019. Tập trung xây dựng thêm 4 trường đạt chuẩn quốc gia. Giữ vững, nâng cao chất lượng phổ cập mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi, phổ cập giáo dục THCS.

Tập trung chỉ đạo xây dựng trạm y tế xã đạt Tiêu chí Quốc gia y tế xã giai đoạn đến năm 2020 gắn với chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. Tăng cường giám sát, kiểm soát dịch bệnh, không để dịch bệnh xảy ra trên địa bàn. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra hoạt động hành nghề y, dược tư nhân, quản lý chất lượng thuốc, giá thuốc chữa bệnh và vệ sinh an toàn thực phẩm. Thực hiện tốt chính sách dân số, kế hoạch hóa gia đình, giảm sinh trên 2 con; tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt trên 90%. Chú trọng chăm sóc sức khỏe sinh sản, bảo vệ bà mẹ, trẻ em.

Tăng cường tuyên truyền, quán triệt nghiêm túc Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 09/2/2018 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang. Tổ chức thành công Liên hoan Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh cấp huyện. Đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT trong các cơ quan nhà nước, hoàn thành xây dựng trang thông tin điện tử, ứng dụng xử lý hồ sơ công việc từ huyện đến

cán bộ cấp xã. Chỉ đạo các hoạt động sự nghiệp chương trình công tác đã được phê duyệt. Phản ánh hoàn thành chỉ tiêu 30.344 gia đình văn hóa, 73 Làng văn hóa.

4. Cải cách hành chính; cải thiện môi trường kinh doanh, quản lý nhà nước về tôn giáo và phòng chống tham nhũng.

- Đổi mới, sắp xếp tinh giản tổ chức bộ máy theo tinh thần Nghị quyết 18-NQ/TW và Nghị quyết 19-NQ/TW Hội nghị Trung ương 6 khóa XII; quán triệt Chương trình hành động số 920-CTr/TU ngày 30/1/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, Hội nghị lần thứ sáu, Ban chấp hành trung ương Đảng khóa XII "Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả" đúng lộ trình từ quý III năm 2018 theo Kế hoạch số 178/KH-UBND ngày 4/6/2018 của UBND tỉnh với nội dung theo các Đề án:

+ Sắp xếp, tổ chức lại các phòng chuyên môn trực thuộc theo hướng tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động; sắp xếp theo vị trí việc làm, kế hoạch tinh giản biên chế;

+ Sáp nhập các đơn vị hành chính cấp xã chưa đạt 50% tiêu chuẩn theo quy định về quy mô dân số, diện tích; sắp xếp sáp nhập để giảm số lượng thôn, tổ dân phố;

+ Sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp theo hướng chuyển các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tự trang trải 100% chi phí hoạt động.

+ Tổ chức thực hiện việc sáp nhập các Hội đặc thù cấp huyện, cấp xã có tính chất tương đồng.

- Tiếp tục thực hiện việc luân chuyển công chức, viên chức theo Nghị định 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ đối với viên chức kê toán các trường học, công chức Địa chính - Xây dựng, công chức Tư pháp - Hộ tịch các xã, thị trấn; hoàn thành Đề án sáp nhập các xã có quy mô dân số, diện tích tự nhiên < 50%. Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động tôn giáo trên địa bàn, chỉ đạo hướng dẫn các lễ hội tôn giáo đảm bảo an toàn, tiết kiệm đúng pháp luật.

- Triển khai đồng bộ, hiệu quả nhiệm vụ UBND tỉnh giao tại chương trình, kế hoạch về tiếp tục đẩy mạnh cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, khởi sự doanh nghiệp, chuyển đổi hộ kinh doanh thành doanh nghiệp. Đẩy mạnh xúc tiến đầu tư, thu hút đầu tư, tăng cường rà soát, kiểm tra, đôn đốc, xử lý nghiêm các dự án sử dụng đất chậm tiến độ, không triển khai. Nâng tình hình tiến độ, kịp thời tháo gỡ khó khăn vướng mắc đối với dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư; các xã, thị trấn chủ động xây dựng phương án giải phóng mặt bằng và các nội dung có liên quan để triển khai nhanh dự án khi đủ điều kiện.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, nâng cao chất lượng các cuộc thanh tra và tiếp dân định kỳ, giải quyết kịp thời, dứt điểm các đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân thuộc thẩm quyền UBND huyện; Thực hiện thanh tra tài chính ngân sách, quản lý đầu tư xây dựng cơ bản, thanh tra trách nhiệm chấp hành Luật Khiếu nại, Tố cáo; Luật Phòng chống tham nhũng.

Thực hiện nghiêm các quy định về kê khai tài sản, thu nhập; công khai, minh bạch hoạt động của các cơ quan, đơn vị. Tăng cường kiểm tra, giám sát, phát hiện và xử lý sai phạm. Tiếp tục nâng cao chất lượng tiếp công dân; tăng cường tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức và ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chức về công tác phòng, chống tham nhũng, lăng phí nhất là cán bộ lãnh đạo, phải nêu gương về đạo đức, lối sống và kiên quyết chống tham nhũng.

5. Tăng cường quốc phòng - an ninh

Xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân. Thường xuyên chủ động nắm chắc tình hình, diễn biến từ cơ sở, xử lý kịp thời, không để xảy ra điểm nóng, bất ngờ, bị động. Thực hiện tốt công tác tuyển chọn và gọi thanh niên nhập ngũ công bằng, đúng lịch giao quân, đủ chỉ tiêu chất lượng tốt. Duy trì chế độ trực chỉ huy, trực ban, trực quân số, thường xuyên nâng cao tinh thần cảnh giác, sẵn sàng làm nhiệm vụ trong mọi tình huống, chủ động phát hiện, ngăn ngừa và xử lý sự việc nảy sinh ngay từ cơ sở; tổ chức huấn luyện, diễn tập, chiến đấu phòng thủ cho các đơn vị; thực hiện tốt các chính sách hậu phương quân đội.

Tiếp tục chỉ đạo mở các đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm, tập trung những vùng trọng điểm, địa bàn nhạy cảm. Giữ gìn trật tự an toàn giao thông, tuần tra kiểm soát xử lý những trường hợp vi phạm. Chủ động nắm chắc tình hình, giải quyết dứt điểm các vụ việc liên quan đến an ninh trật tự ngay từ cơ sở, nhất là tình hình phát sinh liên quan đến an ninh vùng giáo, an ninh nông thôn. Đấu tranh, ngăn chặn có hiệu quả tình hình khai thác cát trái phép trên sông.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Các phòng, ban, ngành, Thủ trưởng các đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn tổ chức sơ kết thực hiện 6 tháng, soát xét, đánh giá những tồn tại, hạn chế để có những giải pháp hoàn thành kế hoạch nhà nước trong 6 tháng cuối năm.

- Uỷ ban nhân dân huyện đề nghị UBMTTQ, các Đoàn thể tăng cường phối hợp để phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị, tạo sự đoàn kết, nhất trí trong toàn Đảng bộ và nhân dân đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, không ngừng củng cố quốc phòng - an ninh, đảm bảo an sinh xã hội giữ vững ổn định chính trị.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch nhà nước 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm 6 tháng cuối năm 2018 của huyện Đức Thọ./.

Noi nhận:

- TT Huyện ủy - HĐND huyện;
- Chủ tịch, PCT - UBND Huyện;
- Các đ/c trong BTV Huyện ủy;
- Các đ/c Ủy viên BCH Đảng bộ huyện;
- Thành viên UBND huyện;
- Các phòng, ban UBND Huyện;
- UBMTTQ và các Đoàn thể; VP Huyện ủy;
- Văn phòng HĐND - UBND huyện;
- Đảng ủy, UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, VP.
- Gửi: Văn bản giấy, điện tử

UỶ BAN NHÂN DÂN HUYỆN

**MỘT SỐ CHỈ TIÊU THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NHÀ NƯỚC
CHỦ YẾU 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2018**

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2017	Năm 2018			So sánh với cùng kỳ năm trước (%)
				Kế hoạch	Thực hiện 6 tháng	Đạt tỷ lệ (%)	
1	2	3	4	5	6	7=6/5	8=6/4
I. Các chỉ tiêu Nông thôn mới							
1	- Số xã chỉ đạo về đích NTM	xã	0	11	2	18,18	
2	- Số tiêu chí cần hoàn thành	Tiêu chí	2	79	5	2,53	250,0
3	- Xây dựng KDC mẫu đạt 100%	Thôn/xóm	1	56	4	1,79	400,0
II. Các chỉ tiêu Kinh tế							
1	- Cơ cấu kinh tế:		100,0	100,0	100,0		
	+ Nông, Lâm, Thuỷ sản:	%	20,7	21,0	22,2		
	+ Công nghiệp - TTCN:	%	32,6	37,0	32,0		
	+ Thương mại - DV:	%	46,7	42,0	45,8		
2	- Tổng vốn đầu tư phát triển	Tỷ đồng	305,5	800	372	46,5	121,8
3	- Thu ngân sách trên địa bàn						
	+ Tỉnh giao	Tỷ đồng	74	145	116	80,0	156,3
	+ Huyện giao	Tỷ đồng	74	150	116	77,3	156,3
4	- Thành lập Doanh nghiệp, Hợp tác xã, Tổ hợp tác						
	Trong đó: - Doanh nghiệp	DN	14	20	13	65,0	92,9
	- Hợp tác xã	HTX	6	20	8	40,0	133,3
	- Tổ hợp tác	THT	17	30	12	40,0	70,6
5	- Tổng SL lương thực quy thóc	Tấn	37.399	67.534	46.222	68,4	123,6
	- Tổng đàn chủ yếu						
	+ Đàn trâu bò	Con	27.241	29.600	28.045	94,7	103,0
	+ Đàn lợn	Con	28.650	30.200	30.100	99,7	105,1
	+ Đàn gia cầm	Con	765.000	760.000	719.300	94,6	94,0
6	- Mô hình lớn, vừa, nhỏ (lĩnh vực Nông nghiệp)	Mô hình	75	111	31	27,9	41,3
	+ Mô hình lớn	Mô hình	6	7	1	14,3	16,7
	+ Mô hình vừa	Mô hình	9	20	8	40,0	88,9
	+ Mô hình nhỏ	Mô hình	60	84	22	26,2	36,7
7	- Mô hình lớn, vừa, nhỏ (lĩnh vực TTCN - TMDV)	Mô hình	18	40	15	37,5	83,3
	+ Mô hình lớn	Mô hình	5	7	2	28,6	40,0
	+ Mô hình vừa	Mô hình	9	12	5	41,7	55,6
	+ Mô hình nhỏ	Mô hình	4	21	8	38,1	200,0
8	- Cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở	Giấy	997	1.217	242	19,9	24,3
9	- Giao thông nông thôn	Km	26,3	39	22,76	58,4	86,5
10	- Giao thông nội đồng	Km	7,19	6	0,13	2,2	1,8

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2017	Năm 2018			So sánh với cùng kỳ năm trước (%)
				Kế hoạch	Thực hiện 6 tháng	Đạt tỷ lệ (%)	
1	2	3	4	5	6	7=6/5	8=6/4
11	- Xây dựng kênh mương cứng	Km	5,6	16	4	25,0	71,4
	+ Trong đó: Thực hiện theo cơ chế hỗ trợ xi măng	Km	2,15	7	2	28,6	93,0
III	Các chỉ tiêu Xã hội						
1	- Duy trì dân số:	Người	105.172	105.000	103.560	98,6	98,5
2	- Đào tạo nghề cho lao động nông thôn	Người	316	600	105	17,5	33,2
3	- Lao động được GQVL	Người	720	1.300	765	58,8	106,3
	+ Lao động trong nước	Người	500	900	535	59,4	107,0
	+ Lao động xuất khẩu	Người	220	400	230	57,5	104,5
4	- Tỷ lệ hộ nghèo	%	5,69	4,77	4,97		
5	- Giảm tỷ lệ trẻ em SDD xuống dưới (theo chuẩn NTM)	%	15	13,7	14		
6	- Tỷ lệ người dân tham gia BHYT	%	83	>90	88,6		
7	- Tỷ lệ hộ dùng nước sạch, hợp vệ sinh	%					
	+ Tỷ lệ hộ dùng nước sạch	%	36	60	51		
	+ Tỷ lệ hộ dùng nước hợp VS	%	97	100	98,8		
8	- Trạm y tế có bác sĩ	Bác sĩ	20	20	20	100,0	100,0
9	- Xây dựng Trường chuẩn QG	Trường	58	66	62	93,9	106,9
	+ Xây dựng trường chuẩn 2018	Trường	2	8	2	25,0	100,0
10	- Tỷ lệ huy động trẻ dưới 3 tuổi đến trường	%	41,7	42	40	95,2	
11	- Xây dựng mới nhà văn hóa thôn	Nhà	7	3	3	100,0	42,9
12	- Làng văn hóa	Làng	Chưa xét				
13	- Gia đình văn hóa	GĐ	Chưa xét				
14	- Đơn vị đạt cơ sở an toàn làm chủ sẵn sàng chiến đấu	%	100	100	100	100,0	100,0

Ghi chú: cấp ứng 2.250/6.000 tấn xi măng đạt 37,5%KH; thực hiện được 22,76/39 km đường GTNT đạt 58,3%KH (trong đó đường dự án đầu tư 9,2 km, nhân dân tự làm theo chính sách xi măng của tỉnh 13,56 km); xây dựng 0,13/6 km đường GTND đạt 2,1%KH; thực hiện 3,24 km rãnh thoát nước.